

Bản án số: 51/2021/HSST
Ngày 16/ 7/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ Q, TỈNH Q

- Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Phan Tuấn Anh**.

Các hội thẩm nhân dân:

1, Bà **Vũ Thị Thanh**

2, Ông **Đàm Chí Thân**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Trần Thị Lan** - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thị xã Q.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Q, tỉnh Q tham gia phiên tòa: Ông **Vũ Minh Đức** - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 7 năm 2021, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thị xã Q, tỉnh Q mở phiên tòa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 50/2021/TLST -HS ngày 25 tháng 6 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 52/2021/QĐXXST ngày 02 tháng 7 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **PHAN CHÂN H** (không có tên gọi khác); Sinh ngày 21 tháng 4 năm 1995. Tại Hương Khê, Hà Tĩnh; Nơi ĐKKHKT: Thôn 11, xã Ph, huyện H, tỉnh H; Chỗ ở: Thôn C, xã T, thị xã Q, tỉnh Q; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: 09/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Phan Chân V (đã chết); Con bà Bạch Thị H, sinh năm 1963; Vợ con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Chưa.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 03/9/2020. Hiện tại giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Q, có mặt tại phiên tòa.

*** Bị hại:**

Ông **Lê Hồng Th**, sinh năm 1966.

Nơi cư trú: Thôn Ph, xã H, huyện B, tỉnh H. Có mặt tại phiên tòa.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

Anh **Trần Văn L**, sinh năm 1970.

Nơi cư trú: Thôn Cửa Tràng, xã T, thị xã Q - Q. Vắng mặt.

*** Người làm chứng:**

1. Anh **Võ Văn L**, sinh năm 1993.

Nơi cư trú: Xóm 8, xã Ph, huyện H, tỉnh H. Có đơn xin xử vắng mặt.

2. Anh **Nguyễn Hữu T**, sinh năm 1992.

Nơi cư trú: Xóm 4, xã X, huyện Đ, tỉnh N. Vắng mặt.

3. Anh **Nguyễn Văn H**, sinh năm 1984.

Nơi cư trú: Thôn 1, xã B, huyện Đ, tỉnh P. Vắng mặt.

4. Anh **Trần Văn B**, sinh năm 1970.

Nơi cư trú: Thôn C, xã T, thị xã Q - Q. Vắng mặt.

5. Ông **Lưu Ngọc D**, sinh năm 1957.

Nơi cư trú: Thôn P, xã Q, huyện N, tỉnh Q. Vắng mặt.

6. Anh **Nguyễn Tiến S**.

Cán bộ Công an xã T, thị xã Q, tỉnh Q. Vắng mặt.

7. Anh **Nguyễn Đình Th**, sinh năm 1993.

Nơi cư trú: Xóm 8, xã P, huyện H, tỉnh H. Có đơn xin xử vắng mặt (không ký tên).

8. Anh **Nguyễn Văn Q**, sinh năm 1982,

Nơi cư trú: xã B, huyện Đ, tỉnh P. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 07/7/2020, Trước khi ăn cơm, uống rượu tại nhà trọ, Phan Chân H cùng các anh Võ Văn L, Nguyễn Đình Th, Nguyễn Hữu T và Nguyễn Văn H (đều là công nhân xây dựng ở trọ tại nhà anh Trần Văn L thuộc thôn C, xã T, thị xã Q, tỉnh Q) tiếp tục đi ăn, uống rượu tại quán thịt chó gần Trung tâm y tế thị xã Q. Đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, H và anh L đi về nhà trọ, H định vào bếp để nấu mỳ tôm ăn thì thấy cửa nhà bếp đã khóa nên bực tức dùng chân đạp khiến hai cánh cửa bị bung ra. Ông Lê Hồng Th (sinh năm 1966, trú tại thôn P, xã H, huyện B, tỉnh H, cùng là công nhân xây dựng ở trọ cùng) thấy vậy đến nhắc nhở thì H lao đến dùng tay chân đánh ông Th, ông Th vừa đánh trả, vừa lùi lại nên đã bị ngã ngửa xuống cửa nhà vệ sinh, H và ông Th tiếp tục xô xát thì được mọi người đến can ngăn không cho hai người đánh nhau nữa. Khi ông Th đứng dậy đi về giường ngủ thì H tiếp tục kéo lại khiến ông Th ngã xuống khu vực sân, H ngồi lên người ông Th, dùng tay đâm vào mặt, người, rồi H dùng tay phải cầm một viên gạch 04 lỗ, kích thước (21,5x10x12) cm, đập một nhát thì ông Th đỡ tay và H tiếp tục đập nhát thứ hai hướng từ trên xuống dưới, từ trái qua phải trúng vào vùng đầu trái của ông Th gây thương tích. Anh L cùng mọi người tiếp tục vào can ngăn và gọi điện báo Công an xã Tiền An đến giải quyết. Khi Công an đến làm việc, ông Th đã trình bày và giao nộp viên gạch, rồi được đưa đi bệnh viện điều trị. Sau khi gây án, H đã thu dọn đồ, bỏ đi khỏi nơi trọ.

Tại Giấy chứng nhận thương tích số 180BV/CN ngày 31/7/2020 của Bệnh viện V; xác định tình trạng thương tích khi vào viện của ông Lê Hồng Th: Sung nề, bầm tím gò má phải. Rỉ máu tai phải ít đã khô. Xây xước da cẳng chân phải. Chụp CT.Scanner: Hình ảnh chảy máu dưới màng cứng bán cầu não trái vị trí dày khoảng 14mm, tổn thương gây hiệu ứng khối làm hẹp não thất bên trái, đẩy đường giữa lệch nhẹ sang phải. Chảy máu

màng mềm ít ở lều tiểu não. Mổ thấy: Da đầu và cơ thái dương dẹt ít, xương sọ không vỡ. Không có máu tụ ngoài màng cứng, thấy màng cứng thâm đen. Mỡ màng cứng hình vòng cung thấy nhiều máu tụ dưới màng cứng đã đóng bánh, lấy bỏ khoảng 80 gram máu tụ. Não phù vừa. Tạo hình màng cứng bằng cân cơ thái dương và cH màng cứng. Đặt hai dẫn lưu ngoài màng cứng, không đặt lại xương sọ (gửi ngân hàng mô bệnh viện), đóng vết mổ 2 lớp.

Kết L giám định thương tích số 408/2020/TgT, ngày 25/8/2020 của Trung tâm giám định phát y H - Sở y tế thành phố H, kết L: Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của nạn nhân do các thương tích gây nên theo phương pháp cộng tại Thông tư 22/2019/TT-BYT là 64% (sáu mươi bốn phần trăm). Các thương tích trên có đặc điểm do tác động tương hỗ trực tiếp với vật tày gây nên.

Bản cáo trạng số 50/CT-VKSQY, ngày 23 tháng 6 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Q, tỉnh Q truy tố bị cáo Phan Chân H về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm d khoản 4 Điều 134 của Bộ luật hình sự (thuộc tình tiết định khung quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự).

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Q tham gia phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm luận tội như cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố Phan Chân H phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”. Áp dụng điểm d khoản 4 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Phan Chân H từ 08 (tám) năm đến 09 (chín) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 03/9/2020.

Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- 01 (một) viên gạch 04 lỗ, có kích thước là: (21,5 x 10 x 12)cm, viên gạch còn nguyên, không còn giá trị sử dụng nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 46, Điều 48 Bộ luật hình sự; Các Điều 584, 585, 586 và 590 Bộ luật dân sự: Buộc bị cáo có trách nhiệm bồi thường cho ông Lê Hồng Th số tiền từ: 200.000.000 đồng đến 250.000.000 đồng. Được trừ đi số tiền đã bồi thường là 40.000.000 đồng.

Ngoài ra quá trình điều tra bị hại có lời khai thể hiện Võ Văn L, Nguyễn Hữu T và Nguyễn Văn Th cũng có hành vi dùng tay, chân đánh ông Lê Hồng Th tại khu vực sân nhà trọ của anh Trần Văn L nhưng bị cáo khai chỉ có một mình bị cáo đánh ông Th. Sau đó tại phiên tòa ngày 07/5/2021 bị cáo thay đổi lời khai và cho rằng Võ Văn L, Nguyễn Hữu T và Nguyễn Văn Th cũng tham gia đánh ông Lê Hồng Th tại khu vực sân nhà trọ của anh Trần Văn L. Cơ quan điều tra đã tách ra điều tra xử lý sau. Nên không đề cập trong giải quyết trong vụ án này.

- Bị cáo Phan Chân H thừa nhận tối ngày 07/7/2020, bị cáo đã uống nhiều rượu không làm chủ được bản thân và một mình bị cáo đánh nhau với bị hại ông Lê Hồng Th ở vị trí cửa nhà vệ sinh và khu vực bàn uống nước gần cửa nhà bếp và lần sau cùng là vị trí tại sân nhà trọ của ông Trần Văn L, lần sau cùng này có sự tham gia của Võ Văn L, Nguyễn Đình Th và Nguyễn Hữu T cùng đánh ông Lê Hồng Th, cụ thể là bị cáo nhìn

thấy anh T dùng tay đâm vào người vào mặt ông Th 02 đến 03 cái, anh Th, anh L lao vào đẩy ông Th lùi lại. Thấy vậy bị cáo cũng lao vào đâm ông Th 03 đến 04 cái thì anh H và anh Tư kéo bị cáo vào trong nhà và bị cáo nghe thấy ngoài sân vẫn có tiếng cãi và chửi nhau và đánh nhau bùm bụp. Trước khi Công an đến thì bị cáo đã bỏ đi ra nhà văn hóa thôn, T, Th, L và H cùng ra theo. Tại nhà văn hóa thôn bị cáo được nghe T, Th và L kể lại là cũng tham gia đánh ông Th. Tuy nhiên, bị cáo không thừa nhận việc bị cáo dùng viên gạch đập vào đầu ông Th như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố và không đồng ý bồi thường số tiền do ông Th yêu cầu, bị cáo cho rằng mức yêu cầu bồi thường quá cao.

Tại phần tranh luận, bị cáo Phan Chân H cho rằng mức án mà Viện kiểm sát nhân dân thị xã Q đề nghị là nặng và số tiền đề nghị bồi thường cho bị hại thì bị cáo không có khả năng bồi thường. Bị cáo thừa nhận việc truy tố đối với bị cáo là đúng. Tuy nhiên bị cáo không thừa nhận đã dùng hung khí nguy hiểm gây thương tích cho bị hại và còn có sự tham gia của T, L và Th cùng đánh ông Th tại khu vực sân nhà trọ của ông Trần Văn L.

Bị cáo xin Hội đồng xét xử xử phạt mức án thấp nhất.

Đại diện Viện kiểm sát đối đáp: Mức đề nghị về hình phạt và bồi thường của Viện kiểm sát là hoàn toàn phù hợp. Căn cứ vào lời khai của bị hại, lời khai của người làm chứng, kết luận giám định, biên bản khám nghiệm hiện trường, thực nghiệm điều tra và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở kết L bị cáo Phan Chân H đã dùng viên gạch 04 lỗ (vật chứng của vụ án) đập vào đầu phía thái dương bên trái của bị hại gây thương tích.

Bị hại ông Lê Hồng Th yêu cầu bị cáo H phải có trách nhiệm bồi thường tổng số tiền là 906.543.779 đồng. Về phần hình phạt: Bị hại đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa ngày 07/5/2021, bị cáo khai thêm tình tiết mới là có sự tham gia đánh ông Th của Võ Văn L, Nguyễn Đình Th và Nguyễn Hữu T nên Tòa án đã quyết định trả hồ sơ để điều tra bổ sung. Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra bổ sung nhưng các L, Th và T đều vắng mặt tại địa phương nên Cơ quan điều tra đã quyết định tách vụ án để điều tra xử lý sau.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến Kiểm sát viên, bị cáo, bị hại và người làm chứng

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Q, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa cũng như lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra chưa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị hại, lời khai của người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản thực nghiệm điều tra, kết L giám định thương tích và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Mà chỉ là cơ bản phù hợp với những chứng cứ nêu trên. Bởi lẽ, lời khai của bị cáo chỉ khác một tình tiết là bị cáo không thừa nhận đã dùng viên gạch (vật chứng của vụ án) đập vào đầu phía thái dương bên trái của bị hại. Đồng thời tại phiên tòa ngày 07/5/2021, bị cáo khai thêm có sự tham gia của Võ Văn L, Nguyễn Đình Th và Nguyễn Hữu T đánh ông Th tại khu vực sân nhà trọ của anh Trần Văn L là phù hợp với lời khai của bị hại. Tuy nhiên Cơ quan điều tra Công an thị xã Q đã quyết định tách vụ án để điều tra xử lý sau đối với L, T và Th.

Căn cứ lời khai của bị hại, lời khai của người làm chứng anh Trần Văn B, anh Nguyễn Tiến S, Kết L giám định thương tích số 408/2020/TgT, ngày 25/8/2020 của Trung tâm giám định phát y H - Sở y tế thành phố H, Biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản thực nghiệm điều tra và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra và công bố tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 07/7/2020, tại nhà anh Trần Văn L thuộc thôn C, xã T, thị xã Q, tỉnh Q, Phan Chân H đã có hành vi dùng viên gạch 04 lỗ, kích thước (21,5x10x12)cm đập vào vùng đầu phía bên trái và vùng chân tay đánh vào vùng đầu, mặt, người của ông Lê Hồng Th gây thương tích, tổn hại 64% sức khỏe. Ngay sau đó bị cáo bỏ trốn khỏi hiện trường, đến ngày 03/9/2021 thì bị bắt tạm giam.

- Bị hại là ông Lê Hồng Th có lời khai tại phiên tòa cũng như tại cơ quan điều tra đều thể hiện: Khoảng 21 giờ ngày 07/7/2020, khi ông đang ngồi ở giường trên hiên nhà trọ của ông Trần Văn L, Võ Văn L đều là công nhân xây dựng cầu cống với ông đi uống rượu về rồi vào phá cửa bếp nên ông xuống nhắc nhở thì bị H chửi bới, lăng mạ, rồi dùng hai tay nắm thắt lưng liên tiếp vào mặt ông, lúc này ông và H đều đứng ở cửa nhà bếp, ông dùng hai tay khua đỡ những cái nắm của H rồi giật lùi lại và bị ngã ngửa ra nền nhà vệ sinh, rồi ông bị H nhảy lên cúi người nắm thắt lưng vào mặt, đầu của ông 5 đến 7 cái, rồi L và T can ngăn rồi ông đi về giường thì bị H cầm tay túm cổ áo ông kéo giật lại, ông bị ngã vào chiếc ghế đơn ở bàn uống nước trước cửa nhà bếp (ở tư thế ngồi bệt mông) rồi H dùng tay bóp cổ ông, ông dùng miệng cắn vào tay H thì H lấy một viên gạch xây dựng có 04 lỗ dùng tay phải đập vào đầu ông theo đường từ trên xuống dưới, từ trái qua phải thì ông dùng tay gạt ra nên không trúng, viên gạch rơi xuống nền gạch gần đầu ông và H tiếp tục dùng tay phải cầm viên gạch trên đập vào vùng đầu gần mang tai bên trái của ông một cái gây thương tích, lúc này T và L chạy vào can ngăn kéo H ra không cho đánh ông nữa. H đi vào trong nhà, còn ông lên giường ở hiên với ông Lưu Ngọc D được khoảng 10 đến 15 phút thì H, T và L lao từ trong nhà ra nên ông vút lại chiếc điện thoại cho ông D rồi bỏ chạy đến giữa sân thì bị ngã sấp xuống nền sân, ông lật người lại thì bị H, T và Luân dùng chân đạp vào mặt ông khoảng 10 đến 20 cái. Sau đó ông Trần Văn Bình sang can ngăn và báo Công an xã T nên những người này không đánh ông nữa.

Lời khai của bị hại là phù hợp với Giấy chứng nhận thương tích số 180BV/CN ngày 31/7/2020 của Bệnh viện V, Kết luận giám định thương tích số 408/2020/TgT, ngày 25/8/2020 của Trung tâm giám định phát y H - Sở y tế thành phố H, với biên bản, bản ảnh hiện trường và thực nghiệm điều tra, với lời khai của anh Trần Văn B về tình tiết bị cáo dùng viên gạch 04 lỗ (vật chứng của vụ án) đánh bị hại, phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và cơ bản phù hợp với lời khai của bị cáo và những người làm chứng khác.

- Tại Công văn số 86/2020/CV ngày 05/10/2020 của Trung tâm giám định pháp y thành phố H thể hiện:

“Thương tích của nạn nhân tại vùng trán đỉnh thái dương trái chỉ xác định được do tác động hỗ trợ trực tiếp với vật tày có bề mặt tương đối phẳng theo hướng chủ yếu từ trái sang phải gây nên... Viên gạch mà Cơ quan CSĐT cung cấp (có bản ảnh kèm theo) là vật tày có cả hai mặt tương đối phẳng và có cả góc cạnh cứng có thể gây nên thương tích trên cho nạn nhân, còn việc viên gạch đó có phải là hung khí gây nên thương tích cho nạn nhân hay không đề nghị cơ quan CSĐT làm rõ thêm”

- Tại bản báo cáo của anh Nguyễn Tiến S - Cán bộ Công an xã T:

Vào khoảng 21 giờ 00 phút ngày 07/7/2020, Công an xã nhận được tin báo của ông Trần Văn B về việc mâu thuẫn đánh nhau tại nhà trọ của ông Trần Văn L. Sau khi nhận được tin báo lực lượng Công an xã T đã xuống hiện trường xác minh vụ việc. Qua xác minh ban đầu xác định bị hại là ông Lê Hồng Th và người gây thương tích cho ông Th là Phan Chân H. Khi đến hiện trường, ông Th ngồi tại bàn ăn trên sân nhà trọ và trình bày với anh là bị anh H đánh, anh có hỏi ông Th *“H dùng gì để đánh ông?”* thì ông Th nói: *“Nó dùng tay đánh vào mặt, chân đạp tôi và gạch đập vào vùng đầu tôi”*. Anh hỏi ông Th *“Viên gạch đánh ông để ở đâu”* thì ông Th dẫn anh ra khu vực đặt bình lọc nước nhặt viên gạch xây dựng màu đỏ có kích thước khoảng (21,5x10x12)cm, loại gạch 04 lỗ đưa cho anh và nói *“nó dùng viên gạch này đập vào đầu tôi”*, khi đó viên gạch nằm dưới nền gạch ở khu vực gần cây lọc nước, cạnh bàn uống nước trước cửa bếp, viên gạch không kê vật gì ở trên. Anh và đồng chí Trang có kiểm tra viên gạch và không phát hiện dấu vết máu, tóc và da ở trên bề mặt viên gạch. Lúc này ông Th trong tình trạng tỉnh táo, bị chảy máu ở vùng tai trái từ bên trong ra, vùng mặt bị sưng đỏ, anh Phan Chân H khi đó đã rời khỏi hiện trường từ trước khi các anh đến (Bút lục số 323).

- Lời khai của anh Đàm Quang Tr - Công an viên xã T thể hiện:

Khoảng 21 giờ 00 phút ngày 07/7/2020, khi các anh đang trực tại trụ sở Công an xã T thì nhận được tin báo của ông Trần Văn B về việc tại nhà anh trai ông là ông Trần Văn L có xảy ra xô xát, đánh nhau. Sau khi nhận được tin báo và được đồng chí Nguyễn Thành L - trưởng Công an xã T giao nhiệm vụ cùng đồng chí Nguyễn Tiến S - Công an xã và đồng chí Công an viên Ngô Văn K khẩn trương xuống hiện trường. Khi xuống hiện trường các anh nắm bắt tình hình và được biết ông Lê Hồng Th và anh Phan Chân H đều là công nhân ở trọ nhà ông Trần Văn L, do mâu thuẫn trong sinh hoạt đã xảy ra đánh nhau, anh H hiện đã bỏ đi khỏi hiện trường. Ông Th ngồi ở bàn ăn trên sân với khoảng 6 đến 7 người công nhân khác. Ông Th đứng dậy trình bày với các anh là bị anh H dùng viên gạch đánh gây thương tích nên các anh hỏi viên gạch đâu thì ông Th dẫn các anh ra khu vực cây lọc nước gần bếp ăn và nhặt một viên gạch xây dựng có kích thước khoảng

(21,5x10x2)cm màu đỏ, loại gạch 04 lỗ. Lúc này viên gạch được đồng chí S kiểm tra không có dính máu, không dính tóc và da. Ông Th nói “*Nó dùng viên gạch này đánh tôi*” rồi các anh cùng ông Th ra bàn uống nước làm việc thì các anh phát hiện trong tai trái ông Th có máu chảy ra, do ông Th lấy giấy lau vào tai trái nên đồng chí S đã yêu cầu ông Th đi cấp cứu và điều trị tại Trung tâm y tế thị xã Q (Bút lục 325).

- Tại biên bản làm việc thống nhất quan điểm giải quyết vụ việc ngày 11/7/2020 tại Công an xã T thể hiện: Anh Nguyễn Văn Q, sinh năm 1982, trú tại xã B, huyện Đ, tỉnh P là người ở trọ cùng ông Lê Hồng Th, đã trực tiếp đưa ông Th đến Trung tâm y tế thị xã Q cấp cứu và anh Q khẳng định quá trình đưa ông Th đi cấp cứu tại Trung tâm y tế thị xã Q, không có vật gì tác động, ảnh hưởng đến vết thương trên đầu của ông Th (Bút lục số 34).

- Tại biên bản ghi lời khai anh Trần Văn B thể hiện:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 07/7/2020, khi anh đang ở nhà riêng thì có nghe thấy tiếng cãi cọ đánh nhau ở nhà anh trai anh (Trần Văn L) nên anh sang xem có việc gì thì thấy có khoảng hơn 10 người công nhân đang đứng trong sân nhà anh L nên anh có hỏi là có việc gì, không được đánh nhau ở đây, vì không biết ai đánh nhau nên anh đi về nhà. Khoảng 15 phút sau anh tiếp tục nghe thấy tiếng đánh, cãi, chửi nhau nên anh lại đi sang thì không thấy ai đánh nhau nữa nhưng có một nam thanh niên không quen biết chỉ biết là công nhân xây dựng thuê nhà anh L khoảng 25 tuổi, người gầy, da đen, có giọng nói miền trung có nói với anh “*Không phải việc của ông*”, cùng lúc đó có 01 người công nhân khoảng 55 tuổi, dáng người gầy đi ra phía cổng nhà anh L, anh soi đèn điện thoại thì thấy người đàn ông này bị chảy máu ở vùng đầu bên trái nên đã báo Công an xã Tiền An đến làm việc, còn người thanh niên kia bỏ đi đâu thì anh không rõ.

Chúng kiến sự việc có anh và những người công nhân thuê nhà anh L. Trong số đó anh chỉ biết có ông D khoảng 55 tuổi nhà ở khu vực tỉnh Q là người nấu ăn cho đội thợ, nên khi anh sang lần đầu ông D đang ngồi ở giường, trên hiên mà không ngăn cản, chỉ ngồi quan sát.

Sau khi xảy ra vụ việc anh có hỏi những người công nhân quê ở tỉnh P có mặt ở đó được biết: Người đàn ông trên bị người nam thanh niên khoảng 25 tuổi trên dùng tay, chân và gạch đánh gây thương tích (Bút lục 321-322).

- Lời khai của những người làm chứng: Nguyễn Hữu T, Võ Văn L và ông Lưu Ngọc D có trong hồ sơ vụ án là không khách quan. Bởi lẽ, bản thân T và L là người đi uống rượu cùng bị cáo H và cùng về nhà trọ. Nói cách khác là bạn bè chơi cùng nhóm với nhau. Mặt khác, T và L còn bị ông Lê Hồng Th tố giác tham gia cùng H đánh ông Th. Đối với lời khai của ông Lưu Ngọc D “*Tôi không được chứng kiến vụ việc ông Lê Hồng Th bị đánh tối ngày 07/7/2020 do khi ông Th bị đánh tôi đang nằm ngủ, mặt quay về phía trong tường, tôi còn cấm tai nghe để nghe nhạc trên giường ở hiên nhà. Khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, khi lực lượng Công an xã Tiền An đến làm việc thì tôi mới dậy để xem có việc gì thì được biết ông Th có xảy ra xô xát đánh nhau với H...*”. Lời khai của ông D là không hợp tác và không khách quan. Bởi lẽ, tại lời khai của ông Lê Hồng Th có đoạn thể hiện: Sau khi được được can ngăn thì “*Hai nam công nhân đi cùng can ngăn đưa H vào trong nhà, tôi cũng ngồi dậy đi vào giường ngồi được khoảng 15 đến 20 phút với ông D, ông D cũng ngồi ở giường nhưng không nói gì...*” (bút lục 218), đồng thời tại lời khai của anh Trần Văn B cũng có đoạn thể hiện: “*Chúng kiến sự việc có tôi và những*

người công nhân thuê nhà anh L. Trong số đó tôi chỉ biết có ông D khoảng 55 tuổi nhà ở khu vực tỉnh Q là người nấu ăn cho đội thợ, nên khi tôi sang lần đầu ông D đang ngồi ở giường, trên hiên mà không ngăn cản, chỉ ngồi quan sát” (bút lục 322). Như vậy, khẳng định là ông Lưu Ngọc D là người chứng kiến trực tiếp nhưng không hợp tác khai báo với Cơ quan điều tra. Tòa án đã triệu tập họp lệ hai lần để tham gia phiên tòa nhưng ông D đều không có mặt.

Từ những chứng cứ nêu trên có đủ cơ sở kết luận hành vi của Phan Chân H đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm d khoản 4 Điều 134 của Bộ luật hình sự, như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Q đã quy kết đối với bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Điều 134 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng hung khí nguy hiểm.

i) Có tính chất côn đồ;....

...4. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 14 năm;

...d) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 61% trở lên nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này...”

Bị cáo Phan Chân H là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc cố ý gây thương tích cho người khác là vi phạm pháp luật. Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh trật tự xã hội tại địa phương. Bản thân bị cáo đã sử dụng chất kích thích (rượu) tương đối nhiều đã không làm chủ được bản thân bởi lẽ chỉ là mâu thuẫn nhỏ mà bị cáo thực hiện hành vi thể hiện tính côn đồ, hơn nữa bị cáo còn dùng hung khí nguy hiểm (viên gạch 04 lỗ) để đập vào đầu bị hại. Do đó, cần phải có một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội. Tuy nhiên, cũng cần phải xem xét về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại giai đoạn điều tra, truy tố, xét xử và tại phiên tòa, bị cáo chưa thành khẩn nên không được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Quá trình điều tra bị cáo cũng đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại số tiền 40.000.000 đồng nhưng số tiền bồi thường là quá ít so với yêu cầu bồi thường của bị hại, nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, đây cũng là ý thức khắc phục một phần thiệt hại của bị cáo nên cần áp dụng cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

- Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Tại quá trình điều tra, truy tố, bị hại ông Lê Hồng Th yêu cầu bị cáo bồi thường các khoản như sau:

+ Ngày 07/7/2020, cấp cứu tại Trung tâm y tế thị xã Q (chụp X- Quang, CT não, xe cấp cứu chuyên tuyến = 2.000.000 đồng.

+ Ngày 08/7/2020, Cấp cứu tại Bệnh viện V: Viện phí từ ngày 08/7/2020 đến ngày 27/7/2020 = 10.756.805 đồng, tiền chi phí sinh hoạt = 40.000.000 đồng, tiền thuốc hỗ trợ bổ não = 16.330.000 đồng, tiền xe ra viện về nhà = 2.000.000 đồng.

+ Ngày 28/7/2020, tiền thuốc theo đơn bác sỹ = 759.000 đồng.

+ Ngày 30/7/2020, Khám bệnh tại Bệnh viện V = 3.400.000 đồng, tiền thuốc = 270.580 đồng, tiền xe từ H đi thành phố H khám bệnh = 2.000.000 đồng.

+ Ngày 03/8/2020, Nhập viện đa khoa huyện B = 500.000 đồng, tiền xe đi tỉnh H nhập viện = 300.000 đồng, Tiền viện phí tại Bệnh viện đa khoa tỉnh H từ ngày 03/8 đến ngày 06/8/2020 = 8.000.000 đồng, tiền chi phí sinh hoạt = 2.000.000 đồng, tiền xe chuyển tuyến từ tỉnh H đi bệnh viện Răng Hàm Mặt thành phố H = 2.000.000 đồng.

+ Ngày 06/8/2020, Nhập viện Răng Hàm Mặt, tiền viện phí = 15.000.000 đồng, tiền sinh hoạt = 15.000.000 đồng, tiền xe về tỉnh H = 2.000.000 đồng, tiền thuốc hỗ trợ bổ não = 20.300.000 đồng.

+ Ngày 13/10/2020, nhập viện V (từ ngày 13/10 đến ngày 30/10/2020), tiền viện phí = 20.310.935 đồng, tiền sinh hoạt = 20.000.000 đồng, tiền thuốc hỗ trợ não = 17.975.000 đồng, tiền xe về tỉnh H = 2.000.000 đồng.

+ Ngày 04/11/2020, khám tại Bệnh V, viện phí = 500.000 đồng, tiền xe về tỉnh H = 2.000.000 đồng.

+ Ngày 04/11/2020, nhập viện V(từ ngày 04/11 đến ngày 16/11/2020), tiền xe từ thành phố H đi tỉnh Q = 2.500.000 đồng, tiền viện phí tháo sọ = 9.024.715 đồng, tiền chi phí sinh hoạt = 11.000.000 đồng, tiền thuốc hỗ trợ não = 17.000.000 đồng, tiền xe về tỉnh H = 2.000.000 đồng,

+ Ngày 10/12/2020, tiền thuốc hỗ trợ não = 19.200.000 đồng.

+ Tiền chi phí người chăm sóc trong 68 ngày nằm viện (02 người) = 54.000.000 đồng.

+ Tiền thu nhập thực tế bị giảm sút trong 02 năm: 250.000đ/1 ngày x 720 ngày = 180.000.000 đồng.

+ Tiền tổn thất tinh thần là 74.500.000 đồng.

+ Tiền phục hồi sức khỏe sau này: 300.000.000 đồng.

+ Tại phiên tòa ngày 07/5/2021, ông Lê Hồng Th yêu cầu bồi thường bổ sung lần phẫu thuật thứ 4 tại Bệnh viện V: Thời gian nằm viện là từ ngày 05/01/2021 đến ngày 25/01/2021 (21 ngày), tiền viện phí là 29.964.535 đồng (trong đó bảo hiểm chi trả là 29.067.791 đồng) còn lại là 896.744 đồng. Yêu cầu bị cáo Phan Chân H phải bồi thường bổ sung là tiền mất thu nhập của người chăm sóc trong 21 ngày x 250.000 đồng = 5.250.000 đồng và tiền viện phí là 896.744 đồng, tổng cộng là 6.146.744 đồng.

Tổng cộng các khoản bị hại yêu cầu bồi thường là 906.543.779 đồng.

Xét yêu cầu của bị hại:

+ Ngày 07/7/2020, cấp cứu tại Trung tâm y tế thị xã Q (chụp X- Quang, CT não, xe cấp

cứu chuyển tuyến = **2.000.000** đồng là chi phí hợp lý nên được chấp nhận.

+ Ngày 08/7/2020, Cấp cứu tại Bệnh viện V: Viện phí từ ngày 08/7/2020 đến ngày 27/7/2020 = **10.756.805 đồng**, tiền chi phí sinh hoạt = 40.000.000 đồng, tiền thuốc hỗ trợ bổ não = 16.330.000 đồng, tiền xe ra viện về nhà = **2.000.000** đồng.

Số tiền viện phí 10.756.805 đồng có hóa đơn nên được chấp nhận, tiền xe từ Bệnh Viện V về nhà (tỉnh H) = 2.000.000 đồng là chi phí hợp lý nên được chấp nhận.

Số tiền 40.000.000 đồng chi phí sinh hoạt không phù hợp và số tiền 16.330.000 đồng thuốc hỗ trợ bổ não không có chỉ định của bác sỹ nên không được chấp nhận.

+ Ngày 28/7/2020, tiền thuốc = **759.000** đồng có chỉ định của bác sỹ nên được chấp nhận.

+ Ngày 30/7/2020, Khám bệnh tại Bệnh viện V = **3.400.000** đồng, tiền thuốc = **270.580** đồng, tiền xe từ tỉnh H đi thành phố H khám bệnh = **2.000.000** đồng là các khoản có hóa đơn và chi phí hợp lý nên được chấp nhận.

+ Ngày 03/8/2020, Nhập viện đa khoa huyện B = **500.000** đồng, tiền xe đi tỉnh H nhập viện = **300.000** đồng, Tiền viện phí tại Bệnh viện đa khoa tỉnh H từ ngày 03/8 đến ngày 06/8/2020 = **8.000.000** đồng, tiền xe chuyển tuyến từ tỉnh H đi bệnh viện Răng Hàm Mặt thành phố H = **2.000.000** đồng có hóa đơn và chi phí hợp lý nên được chấp nhận. Tiền chi phí sinh hoạt = 2.000.000 đồng không phù hợp nên không được chấp nhận.

+ Ngày 06/8/2020, Nhập viện Răng Hàm Mặt, tiền viện phí = **15.000.000** đồng, tiền xe về tỉnh H = **2.000.000** đồng có hóa đơn và là chi phí hợp lý nên được chấp nhận. Tiền thuốc hỗ trợ bổ não = 20.300.000 đồng, không có chỉ định của bác sỹ và tiền sinh hoạt = 15.000.000 đồng không phù hợp nên không được chấp nhận.

+ Ngày 13/10/2020, nhập viện V (từ ngày 13/10 đến ngày 30/10/2020), tiền viện phí = **20.310.935** đồng , tiền xe về tỉnh H = **2.000.000** đồng có hóa đơn và là chi phí hợp lý nên được chấp nhận. Tiền sinh hoạt = 20.000.000 đồng, tiền thuốc hỗ trợ não = 17.975.000 đồng, không có chỉ định của bác sỹ và không phù hợp nên không chấp nhận.

+ Ngày 04/11/2020, khám tại Bệnh V, viện phí = **500.000** đồng, tiền xe về tỉnh H = **2.000.000** đồng, có hóa đơn và là chi phí hợp lý nên chấp nhận.

+ Ngày 04/11/2020, nhập viện V (từ ngày 04/11 đến ngày 16/11/2020), tiền xe từ thành phố H đi Q = **2.500.000** đồng, tiền viện phí tháo sọ = **9.024.715** đồng, tiền xe về tỉnh H = **2.000.000** đồng, có hóa đơn và là chi phí hợp lý nên chấp nhận. Tiền chi phí sinh hoạt = 11.000.000 đồng, tiền thuốc hỗ trợ não = 17.000.000 đồng không có hóa đơn, không có chỉ định của bác sỹ nên không chấp nhận.

+ Ngày 10/12/2020, tiền thuốc hỗ trợ não = 19.200.000 đồng, không có chỉ định của bác sỹ nên không được chấp nhận.

+ Tiền chi phí người chăm sóc trong 68 ngày nằm viện (02 người) = 54.000.000 đồng, là không phù hợp, chỉ chấp nhận chi phí do mất thu nhập của 01 người chăm sóc là 68 ngày x 250.000 đ = **17.000.000** đồng.

+ Tiền thu nhập thực tế bị giảm sút trong 02 năm: 250.000đ/1 ngày x 720 ngày = 180.000.000 đồng là không phù hợp, chỉ chấp nhận tiền mất thu nhập của bị hại từ ngày 07/7/2020 đến thời điểm xét xử là 374 ngày x 250.000 đ = **93.500.000** đồng.

+ Tiền tổn thất tinh thần là 50 tháng x 1.490.000đ = 74.500.000 đồng, là không phù hợp, chỉ chấp nhận 40 tháng x 1.490.000đ = **59.600.000** đồng.

+ Tiền phục hồi sức khỏe sau này: 300.000.000 đồng là không hợp lý nên không chấp nhận. Tuy nhiên cũng cần chấp nhận một phần tiền phục hồi sức khỏe trong tổng số 89 ngày điều trị là chi phí hợp lý, tương ứng mỗi ngày 200.000 đồng là **17.800.000** đồng.

Tại phiên tòa ngày 07/5/2021, ông Lê Hồng Th yêu cầu bồi thường bổ sung lần phẫu thuật thứ 4 tại Bệnh viện V: Thời gian nằm viện là từ ngày 05/01/2021 đến ngày 25/01/2021 (21 ngày), tiền viện phí là 29.964.535 đồng (trong đó bảo hiểm chi trả là 29.067.791 đồng) còn lại là 896.744 đồng. Yêu cầu bị cáo Phan Chân H phải bồi thường bổ sung là tiền mất thu nhập của người chăm sóc trong 21 ngày x 250.000 đồng = 5.250.000 đồng và tiền viện phí là 896.744 đồng, tổng cộng là **6.146.744 đồng**. Xét thấy đây là chi phí hợp lý nên được chấp nhận.

Như vậy, tổng chi phí hợp lý và các khoản có hóa đơn chứng từ được chấp nhận là: **281.368.779 đ** (Hai tám mươi một triệu ba trăm sáu mươi tám nghìn bảy trăm bảy mươi chín đồng).

Quá trình điều tra, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại số tiền 40.000.000 đồng. Nên cần phải trừ đi số tiền bị cáo đã bồi thường.

[5] Về vật chứng:

- 01 (một) viên gạch 04 lỗ, có kích thước là: (21,5 x 10 x 12)cm, viên gạch còn nguyên, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí:

Buộc bị cáo Phan Chân H phải nộp án phí hình sự và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Ông Lê Hồng Th được miễn án phí theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, Bị hại, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331; khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[8] Về vấn đề khác: Đối với Võ Văn L Nguyễn Hữu T và Nguyễn Đình Th, Cơ quan điều tra Công an thị xã Q đã quyết định tách ra để điều tra xử lý sau nên Hội đồng xét xử không xem xét trong vụ án này.

Đối với hành vi gây hư hỏng hai cánh cửa gỗ trị giá 400.000 đồng của bị cáo H, ông Trần Văn L đã nhận bồi thường, không có yêu cầu gì thêm nên không đề cập xử lý.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình phạt: Tuyên bố bị cáo **Phan Chân H** phạm tội: “**Cố ý gây thương tích**”.

Căn cứ: Điểm d khoản 4 Điều 134; khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự (Thuộc trường hợp quy định tại các điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự);

Xử phạt bị cáo **Phan Chân H** 08 (tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 03/9/2020.

2. Về trách nhiệm dân sự:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 46, Điều 48 của Bộ luật hình sự và các Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 590 của Bộ luật dân sự;

Buộc bị cáo Phan Chân H phải bồi thường cho bị hại ông Lê Hồng Th các khoản thiệt hại, tổng cộng là **281.368.779** đồng, làm tròn là **281.368.000** đ (Hai trăm tám mươi một triệu ba trăm sáu mươi tám nghìn đồng).

Được trừ đi số tiền 40.000.000đ (Bốn mươi triệu đồng) bị cáo đã bồi thường tại giai đoạn điều tra. Bị cáo còn phải bồi thường cho bị hại ông Lê Hồng Th số tiền là **241.368.000** đ (Hai trăm bốn mươi một triệu ba trăm sáu mươi tám nghìn đồng).

** Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự.*

** Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

3. Về vật chứng:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) viên gạch 04 lỗ, có kích thước là: (21,5 x 10 x 12)cm, viên gạch còn nguyên

(Tình trạng vật chứng trên thể hiện trong Biên bản giao nhận vật chứng L vào hồi 15 giờ 00 phút, ngày 27/01/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Q).

4. Về án phí:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

Buộc bị cáo Phan Chân H phải nộp 200.000 đ (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 12.068.400 đồng (Mười hai triệu không trăm sáu mươi tám nghìn bốn trăm đồng) án phí dân sự.

5. Về quyền kháng cáo:

Căn cứ Điều 331; khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Q;
- VKSND thị xã Q;
- Công an thị xã Q;
- Những người tham gia tố tụng;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

- Chi cục THADS TX Q;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Phan Tuấn Anh